

QUỲNH PHỤ

Chủ động trước mùa mưa, bão

Cùng với các địa phương khác, Quỳnh Phụ đang tích cực triển khai công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn (PCTT và TKCN) để chủ động và sẵn sàng ứng phó với mùa mưa, bão năm nay.



Công trình xây dựng kè Tô Trang, xã An Mỹ (Quỳnh Phụ).

Chúng tôi có mặt trên công trường xây dựng đê hữu Hóa đoạn từ K5+000 đến K6+600 thuộc xã An Ninh, dưới cái nắng gay gắt của mùa hè, hàng chục công nhân và phương tiện đang chạy đua với thời gian hoàn thành công trình đúng tiến độ cam kết. Dự án nâng cấp hệ thống đê hữu Hóa giai đoạn 2 gồm 2 đoạn từ K5+000 đến K6+600 và từ K10+300 đến K16+000, xây dựng kè Tô Trang, cống Thôn Đông, cống Láng và điểm canh đê, thời gian thực hiện 2016 - 2019 là một trong những công trình nâng cấp đê điều trọng điểm của huyện để ứng phó với thiên tai. Đến nay, đơn vị thi công là Công ty Cổ phần Thịnh Vượng TVT đã thi công hạng mục đắp mở rộng mặt cắt đê hữu Hóa đoạn từ K5+000

“ Trước mùa mưa, bão năm 2017, Quỳnh Phụ quyết tâm chủ động trong công tác PCTT và TKCN nhằm giữ vững hệ thống đê điều, bảo đảm ổn định đời sống nhân dân. Huyện yêu cầu các địa phương, nhà thầu tập trung vật tư, phương tiện, nhân lực đẩy nhanh tiến độ thi công, hoàn thành các công trình phòng, chống lụt, bão trước ngày 30/6.

(Bà Nguyễn Thị Phương, Phó Chủ tịch UBND huyện)

đến K6+600 được 1.600m, khối lượng ước đạt khoảng 30.000m³ đất, hoàn thành 95% kế hoạch, thi công hỗn hợp đá lẫn đất nền đường, mặt đê 80%, thi công mái đê trên 80%. Ông Hoàng Văn Thiệp, phó chỉ huy công trường khẳng định: Thời gian tới, Công ty tập trung phương tiện, nhân lực khẩn trương thi công các hạng mục nền đường, đổ bê tông mặt đê và gấp rút hoàn thành xây dựng kè Tô Trang dài 845m và 3 điểm canh đê thuộc xã An Mỹ trước ngày 30/6.

Rời công trường xây dựng đê hữu Hóa, chúng tôi về Quỳnh Lâm, xã duyên giang nằm ở vị trí xung yếu 3 mặt giáp sông Luộc với 7,8km đê bồi, hàng năm địa phương thường chịu thiệt hại do mưa, bão gây ra. Công tác PCTT và TKCN luôn được xã quan tâm, chuẩn bị, chủ động xử lý và phòng tránh nhằm giảm đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. Năm 2016, tỉnh và huyện đã quan tâm đầu tư gần 4 tỷ đồng xử lý kè đê bồi Đống Mỹ dài 257m. Ông Đỗ Kim

Tường, Chủ tịch UBND xã cho biết: Chuẩn bị ứng phó với mùa mưa, bão năm 2017, địa phương đã thành lập Ban Chỉ huy PCTT và TKCN theo chỉ đạo của tỉnh và huyện, thực hiện theo phương châm “4 tại chỗ” với các tiểu ban tiên phong, hậu phương, tổ chống úng, tổ hỗ trợ di dân... với lực lượng cử sách 60 người, lực lượng xung kích 100 người và gần 100 người thuộc lực lượng tiếp vận. Ngoài ra, kế hoạch di tản 17 hộ với 58 nhân khẩu nằm trong vùng xung yếu ngoài đê thuộc 2 thôn Nghi Phú và Đống Mỹ khi có mưa, bão cũng đã được địa phương lên kế hoạch và chuẩn bị chu đáo.

Là một trong những địa phương có hệ thống đê nhiều nhất tỉnh, hàng năm, công tác PCTT và TKCN luôn được cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở ở Quỳnh Phụ quan tâm, tập trung chỉ đạo. Trước mùa mưa, bão năm 2017, các địa phương, ban, ngành đã chủ động xây dựng phương

án, lập kế hoạch chuẩn bị cơ sở vật chất, lực lượng, vật tư, phương tiện cho công tác PCTT và TKCN theo phương châm “4 tại chỗ”. Phát huy sức mạnh tổng hợp của nhà nước và nhân dân, đẩy mạnh công tác tuyên truyền để chủ động phòng tránh, ứng phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra. 4.483m³ đất, 3.600m³ đất dự trữ, 74.500 bao nylon, 1.122 rọ thép, 1.485m² vải lọc, 100m³ đá dăm đã được Hạt Đê điều huyện chuẩn bị sẵn sàng tại 9 địa điểm đê, kè thuộc các xã Quỳnh Ngọc, Quỳnh Hoàng, Quỳnh Giao, Quỳnh Thọ, An Khê, An Mỹ và 2 kho tập kết của huyện. Lực lượng xung kích, ứng trực tại 4 cụm PCTT và TKCN, đặc biệt tại các điểm xung yếu đê, kè, cống Đại Nắm (xã Quỳnh Thọ); đê Quỳnh Ngọc; đê, kè An Khê, An Mỹ.

TRỊNH CƯỜNG



ĐÔNG HOÀNG

Giữ vững màu xanh rừng ngập mặn

Là xã ven biển của huyện Tiên Hải, Đông Hoàng thường xuyên chịu ảnh hưởng trực tiếp của bão, lụt, triều cường. Những năm qua, nhân dân địa phương đã tích cực trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn, tạo nên “vành đai xanh” góp phần hạn chế thiên tai, phát huy hiệu quả phát triển kinh tế - xã hội.



Người dân Đông Hoàng tích cực trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn.

Từ nhỏ ông Đỗ Xuân Hiển, thôn Hải Long đã phải chứng kiến cảnh thiên tai tàn phá vùng quê ven biển, mỗi khi có bão, hàng trăm hộ dân phải di dời, sản xuất nông nghiệp bị thiệt hại. Không có rừng, vùng cửa biển xã Đông Hoàng luôn bị ảnh hưởng của triều cường có chỗ bị bào mòn lấn sâu vào thân đê. Thế nhưng từ ngày rừng ngập mặn phát triển, mọi việc đã thay đổi. Rừng được trồng, chăm sóc, bảo vệ và phát triển đã giữ lại phù sa, trở thành những bãi bồi rất màu mỡ. Ông Hiển cho biết: Người dân địa phương đã bắt đầu có sự thay đổi nhận thức trong việc bảo vệ môi trường sống của chính mình. Rừng ngập mặn đã trở thành ngôi nhà sinh thái của vô số đàn cò, tôm, cua... Khi có bão vào, rừng hạn chế được sóng đánh, con tôm, con cá cũng có môi trường tự nhiên để ẩn nấp... “Bức tường xanh” vững chãi, đã



Rừng ngập mặn xã Đông Hoàng.

tạo nên sự bình yên cho cuộc sống người dân và động vật thiên nhiên trước những tác động tiêu cực của thiên tai. Còn ông Vũ Văn Tường vì lo lắng cho sự tồn tại của khu rừng, ông đã xin với chính quyền tự nguyện ra trồng, chăm sóc rừng ngập mặn từ năm 1994. Nhiều lần ông đã lấy tính mạng của mình kiên quyết đấu tranh với những đối tượng chặt phá rừng,

chăn thả súc vật... để bảo vệ những cánh rừng đang vươn ra biển. Giờ đây rừng đã trở thành một phần trong cuộc sống của gia đình ông Tường. Qua gần 24 năm chăm sóc, bảo vệ rừng ngập mặn, gia đình ông đã duy trì và mở rộng hàng chục héc-ta rừng. Cùng với khai thác các nguồn lợi thủy sản theo quy định của pháp luật, ông Tường thường xuyên phối hợp với

lực lượng chức năng kiểm soát, ngăn chặn các đối tượng chặt phá rừng.

Ông Nguyễn Văn Đạt, Chủ tịch UBND xã Đông Hoàng cho biết: Năm 2009, rừng ngập mặn của Đông Hoàng chỉ có gần 100ha, đến nay mở rộng lên hơn 450ha. Rừng ngập mặn không chỉ là nơi cư trú mà còn là nơi cung cấp nguồn dinh dưỡng, hỗ trợ cho sự tồn tại và phát triển phong phú của các quần thể sinh vật ven biển. Chính quyền địa phương đã tổ chức tuyên truyền, vận động người dân nâng cao nhận thức trong việc chung tay bảo vệ rừng. Thường xuyên phối hợp với ngành chuyên môn bảo vệ, kiểm tra nghiêm ngặt tình trạng phá rừng, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Chỉ đạo các đoàn thể tuyên truyền, vận động thực hiện pháp luật về bảo vệ rừng, tạo phong trào sâu rộng nâng cao ý thức người dân, thu hút toàn xã hội tham gia bảo vệ rừng. Lựa chọn trồng những cây phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương như sù vẹt, bần, thông... có bộ rễ dày để góp phần làm giảm tốc độ dòng chảy của thủy triều, giảm sự xói lở chân đê do sóng biển gây ra. Ngoài ra, việc trồng rừng còn bảo đảm ổn định việc nuôi trồng thủy sản, đem lại hiệu quả kinh tế cao cho nhân dân địa phương và bảo vệ quốc phòng, an ninh vùng ven biển. Mặc dù đạt kết quả ban đầu trong bảo vệ rừng ngập mặn, song thời gian tới cần phải sự chung tay của chính quyền, các tổ chức, đoàn thể và của nhân dân trong việc phát triển rừng ngập mặn một cách bền vững.

MẠNH THẮNG

Sau 7 năm gắn bó với mô hình nuôi lợn công nghiệp, năm 2004, anh Đỗ Xuân Trường quyết định chuyển hướng nuôi lợn theo phương pháp nuôi hữu cơ. Bởi theo anh, muốn chăn nuôi theo hướng bền vững thì đây mới là hướng đi lâu dài. Anh Trường chia sẻ: So với nuôi công nghiệp, nuôi lợn hữu cơ dễ hơn bởi chuồng trại nuôi không cần quá cầu kỳ, chỉ cần thông thoáng. Nguồn thức ăn cho lợn có thể tận dụng từ nguồn nguyên liệu sẵn có tại địa phương như cám, ngô, khoai, đậu tương và các loại rau... Thức ăn sẽ được phối trộn, ủ trực tiếp với chế phẩm sinh học Libeo do Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh phổ biến nên lợn ít dịch bệnh, chất thải ra môi trường đỡ mùi hôi thối.

Cho biết về quy trình nuôi lợn hữu cơ, anh Trường chia sẻ: Quy trình nuôi lợn hữu cơ được chia làm ba giai đoạn, giai đoạn 1 từ ăn dặm đến 25kg, lợn được cho ăn từ nguồn thức ăn có độ đậm là 19%, giai đoạn từ 30 - 60kg và từ 60kg đến xuất chuồng lượng đậm cho ăn giảm dần. Nguồn nước sử dụng cho lợn là nước sạch đã qua nhà máy lọc để bảo đảm không có kim loại. Thời gian nuôi lợn hữu cơ dài, lợn nuôi từ 6 tháng trở lên. Do có chế phẩm sinh học được phối trộn vào thức ăn với tỷ lệ nhất định, tạo ra vi khuẩn có lợi cho đường ruột nên lợn nuôi theo phương pháp hữu cơ thường tiêu hóa hết nguồn thức ăn, ít bị bệnh tật. Trường hợp lợn mắc bệnh chỉ áp dụng các thuốc được chế biến từ tự nhiên như tinh dầu tỏi, trà, hoa mộc trắng. Cụ thể, dùng tỏi trong trường hợp lợn mắc các bệnh tai xanh, viêm đường hô hấp. Tuy nhiên, để phòng bệnh cho lợn, trong quá trình nuôi gia đình anh Trường thường áp dụng biện pháp phối trộn tỏi với thức ăn.

Hiện nay, trang trại nuôi lợn của anh Trường có khoảng 400 con. Anh chia sẻ, thời điểm trước khi xảy ra bão giá, lợn không có đủ để bán. Lợi nhuận từ nuôi lợn hữu cơ cao hơn

Tìm hướng đi bền vững trong chăn nuôi lợn

Trong khi nhiều hộ chăn nuôi lợn còn đang loay hoay với “con bão giá”, lo tìm đầu ra cho sản phẩm thì đàn lợn của gia đình anh Đỗ Xuân Trường, thôn Tăng Bồng, xã Tân Lập (Vũ Thư) vẫn được nhiều người gọi điện để đặt hàng. Lý do mọi người tìm đến anh chỉ đơn giản là đàn lợn của gia đình anh được nuôi theo phương pháp hữu cơ.

nuôi công nghiệp bởi giá lợn chênh lệch từ 7.000 - 10.000 đồng/kg. Tuy nhiên, để có kiến thức nuôi lợn hữu cơ thành công như hiện nay, anh Trường đã phải trải qua khá nhiều thất bại do thiếu kinh nghiệm, lợn nuôi bị rối loạn tiêu hóa, tích phân, ăn kém. Quyết tâm gắn bó lâu dài với phương pháp nuôi lợn hữu cơ, anh đăng ký tham gia các lớp tập huấn chăn nuôi, dành thời gian tới trang trại để tham quan học hỏi. Do các mô hình nuôi lợn theo phương pháp hữu cơ trong tỉnh còn ít, các mô hình còn nhỏ lẻ vì thế anh phải tìm đến các tỉnh Yên Bái, Hòa Bình để tìm hiểu, bổ sung kiến thức nuôi lợn hữu cơ.

Dẫn có kiến thức nuôi lợn hữu cơ, anh quyết định mở rộng quy mô nuôi. Anh Trường cho biết thêm: Nuôi lợn hữu cơ không khó nhưng cái khó nhất hiện nay là tìm thị trường cho sản phẩm. Do giá thành cao hơn nên người tiêu dùng, đặc biệt là người dân nông thôn ít tìm đến sản phẩm này. Việc tiêu thụ lợn của gia đình hiện nay chủ yếu là các cửa hàng bán thực phẩm sạch tại Nam Định, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương... Để có thể tạo dựng thương hiệu cho mình, giữ được chữ tín trong kinh doanh, theo anh Trường người chăn nuôi lợn hữu cơ phải tuân thủ ba không, đó là: không kháng

sinh, không chất tạo nạc và không kim loại.

Khi vấn đề thực phẩm bẩn, không an toàn đang dấy lên hồi chuông báo động thì việc nuôi lợn theo phương pháp hữu cơ nhằm cung cấp nguồn thực phẩm bảo đảm an toàn sẽ là hướng đi bền vững đối với người chăn nuôi trong thời gian tới. Dự kiến khi giá lợn bình ổn hơn, anh Trường sẽ phát triển quy mô nuôi và mở rộng chuỗi cửa hàng bán thịt lợn sạch tại các khu dân cư trong tỉnh bởi với anh nuôi lợn hữu cơ không chỉ đem lại thu nhập kinh tế cho người nuôi mà ý nghĩa hơn là bảo đảm sức khỏe cho người tiêu dùng.

HOÀNG LANH



Đàn lợn của gia đình anh Đỗ Xuân Trường được nuôi theo phương pháp hữu cơ.